

Bản án số: 195/2023/HSST
Ngày: 29/8/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bà Lê Thị Kim Xuyên và ông Hoài Đức Huệ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N tỉnh Đồng Nai xét xử, công khai V án hình sự sơ thẩm thụ lý số 200/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa V án ra xét xử số: 221/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

- Phạm Ngọc Th, sinh năm 1998 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 1, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Phạm Văn M, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1973

Bị cáo có vợ Nguyễn Thị Th H, sinh năm 2001 và 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21 tháng 3 năm 2022 đến ngày 30 tháng 3 năm 2022 được hủy bỏ tạm giữ. Đến ngày 24 tháng 10 năm 2022 bị bắt tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N.

- Nguyễn Thành H, sinh ngày 01/3/2004 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp V, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Bé B, sinh năm 1982

Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21 tháng 3 năm 2022 đến ngày 30 tháng 3 năm 2022 được hủy bỏ tạm giữ. Đến ngày 24 tháng 10 năm 2022 bị bắt tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N.

- Võ Th Tuấn K, sinh ngày 24/11/2004 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp 3, xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Võ Th H, sinh năm 1980 và bà Thân Thị Th, sinh năm 1981

Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21 tháng 3 năm 2022 đến ngày 30 tháng 3 năm 2022 được hủy bỏ tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Bị hại: Anh Phan Văn V, sinh năm 1991; địa chỉ: thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hoà.

- Người bào chữa cho bị cáo Võ Th Tuấn K: bà Bùi Thị H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai

(Các bị cáo và người bào chữa có mặt, bị hại vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 20 tháng 3 năm 2022, Nguyễn Thành H và Võ Th Tuấn K dùng xe mô tô biển số 60C2-601.67 chở Phạm Ngọc Th thực hiện hành vi dùng 01 con dao dạng kiếm, cán gỗ, dài 50cm, lưỡi bằng kim loại chém một nhát vào tay phải tay của Phan Văn V, V bỏ chạy, Th đuổi theo chém nhiều nhát trúng hông trái và tay trái gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 37% tại quán Karaoke N thuộc ấp L, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, Th vứt bỏ cán và bao dao lại hiện trường (Trong lúc chém V lưỡi dao trên tay Th vắng mất, không tìm được) rồi lên xe cùng H, K bỏ về. Đến ngày 21 tháng 3 năm 2022, Th, H và K đến Công an huyện N đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình

Vật chứng thu giữ: 01 cán dao bằng gỗ, sơn màu đen đường kính khoảng 3,5cm, dài 20cm; 01 vỏ bao kiếm bằng nhựa, màu đen, dài 50cm; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu hồng bên trong có gắn sim số 0964.453.166 của Nguyễn Thành H; 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen của anh Phan Văn V; 01 xe mô tô biển số 79Z1-281.13 của bà Nguyễn Thị Th; 01 xe mô tô biển số 60C2-585.74 hiệu SH Mode màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh của anh Nguyễn Văn B; 01 xe mô tô biển số 60C2-601.67 của ông Võ Thanh H.

Xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Redmi, màu đen của anh Phan Văn V; 01 xe mô tô biển số 79Z1-281.13 của bà Nguyễn Thị Th; 01 xe mô tô biển số 60C2-585.74 hiệu SH Mode màu đen và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh của anh Nguyễn Văn B; 01 xe mô tô biển số 60C2-601.67 của

ông Võ Thanh H không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với 01 USB lưu hình ảnh Th chém V lưu giữ theo hồ sơ vụ án

Tại Bản kết luận giám định số 0383/TgT/2022 ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận về thương tích của anh Phan Văn V như sau:

Tổn thương thần kinh trụ đoạn cổ tay trái, tỷ lệ 21%;

Tổn thương đứt động mạch trụ trái đã phẫu thuật khâu nối, kết quả tốt, tỷ lệ 04%;

Mỏm cụt (mất đốt III ngón 5) tay phải, tỷ lệ 02%;

Tổn thương gãy xương tháp, nguyệt, đầu cổ tay trái, tỷ lệ 06%;

Sẹo cổ tay trái kích thước 13x0,2cm, tỷ lệ 02%;

Sẹo mỏm mặt trước cổ bàn tay trái kích thước 7,5x0,2cm, tỷ lệ 02%;

Sẹo mỏm mặt sau cẳng cổ tay trái kích thước 7x0,2cm, tỷ lệ 02%;

Sẹo ngón 3 tay phải kích thước 03x0,2cm, tỷ lệ 01%;

Sẹo ngón 4 tay phải kích thước 3,5x0,2cm, tỷ lệ 01%;

Sẹo móng trái kích thước 8,5x0,4cm, tỷ lệ 02 %.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là: 37%. Vật gây thương tích: Vật sắc.

Ngày 01 tháng 8 năm 2022, Cơ quan điều tra Công an huyện N đã ra quyết định khởi tố V án, khởi tố bị can đối với Phạm Ngọc Th, Nguyễn Thành H và Võ Th Tuấn K để điều tra.

Quá trình điều tra Phạm Ngọc Th, Nguyễn Thành H và Võ Thanh Tuấn K khai nhận:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 20 tháng 3 năm 2022 tại quầy tính tiền của quán Karaoke N thuộc ấp L, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai, Phạm Ngọc Th, Nguyễn Văn B (bạn Th) cùng nhóm của Phan Văn V, sinh năm 1991, ngụ tại thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa ra Th toán tiền hát karaoke. Th và B đùa giỡn chửi nhau, V nghĩ Th và B chửi nhóm V dẫn đến mâu thuẫn chửi nhau giữa Th với nhóm V, được chủ quán can ngăn. Khi Th đi ra cửa quán thì bị 01 người trong nhóm V dùng nón bảo hiểm đánh. Th chạy vào quán lấy 01 cây sắt ra đánh trả nhưng bị người trong nhóm V giật được đuôi đánh lại. Th chạy trốn vào bụi cây gần quán và điện thoại báo cho Nguyễn Thành H (em vợ Th) biết việc Th bị đánh, đồng thời kêu H đến chở Th về. Lúc này, H đang đi chơi với Võ Thanh Tuấn K nên H nhờ K chở H đến đón Th, K đồng ý. K điều khiển xe mô tô biển số 60C2-601.67 chở H đến đón Th về phòng trọ, trên đường về Th kể lại việc bị đánh và nói K, H chờ trước cổng phòng trọ để Th vào lấy hung khí quay lại đánh trả thù, K và H đồng ý.

K điều khiển xe mô tô biển số 60C2-601.67 chở H dừng trước cửa phòng trọ chờ Th vào phòng trọ lấy 01 cây dao dạng kiếm, cán gỗ dài 50cm, lưỡi bằng kim

loại cho vào vỏ bao bằng nhựa màu đen rồi ngồi lên xe cho K chở quay lại quán Karaoke N. Đến nơi, K dừng xe và ngồi trên xe với H chờ ở ngoài, còn Th xuống xe rút dao ra khỏi bao, chạy vào chém vào người V, V dùng tay phải đỡ nên lưỡi dao trúng tay phải. V bỏ chạy, Th đuổi theo chém nhiều nhất trúng vào mông trái và tay trái V gây thương tích và làm lưỡi dao văng khỏi cán. Th vứt cán và bao dao lại hiện trường rồi lên xe cùng H, K ra về. Đến 08 giờ ngày 21 tháng 3 năm 2022, Th, H, K ra đầu thú.

Tại cáo trạng số 84/CT-VKS-NT ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố Phạm Ngọc Th, Nguyễn Thành H và Võ Thanh Tuấn K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Tòa tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 cán dao bằng gỗ, sơn màu đen đường kính khoảng 3,5cm, dài 20cm; 01 vỏ bao kiếm bằng nhựa, màu đen, dài 50cm; sim số 0964.453.166 là tang vật vụ án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s, màu hồng của Nguyễn Thành H dùng vào việc phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Phan Văn V 150.000.000 đồng, anh V có đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố tại bản cáo trạng và đánh giá phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và đề nghị

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Th từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Thành H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo.

Xử phạt các bị cáo Võ Thanh Tuấn K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, nhưng cho hưởng án treo.

- Người bào chữa cho bị cáo Kiệt bà H trình bày: Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017). Khi phạm tội bị cáo K dưới 18 tuổi, trình độ học vấn thấp, nhận thức về pháp luật còn hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Các bị cáo Phạm Ngọc Th, Nguyễn Thành H và Võ Thanh Tuấn K không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu, các bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Bị hại anh Phan Văn V được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt, tuy nhiên đã có lời khai trong quá trình điều tra, không ảnh hưởng đến việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt anh V.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại và người làm chứng, kết quả giám định, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa, cho thấy bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 20 tháng 3 năm 2022, Nguyễn Thanh H và Võ Th Tuấn K dùng xe mô tô biển số 60C2-601.67 chở Phạm Ngọc Th thực hiện hành vi dùng 01 con dao dạng kiếm, cán gỗ, dài 50cm, lưỡi bằng kim loại chém nhiều nhất trúng vào tay phải, tay trái và hông trái của Phan Văn V dẫn đến hậu quả làm anh Phan Văn V bị thương tích, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện C thành phố Hồ Chí Minh với tỷ lệ thương tật là 37%.

Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định hành vi của các bị cáo Phạm Ngọc Th, Nguyễn Thành H và Võ Thanh Tuấn K đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tình tiết định khung hình phạt “Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60 % nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017”. Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng ở mức độ đồng phạm gián đơn, không có sự bàn bạc từ trước mà bột phát cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội sau khi anh V đánh bị cáo Th. Bị cáo Th là người thực hiện hành vi phạm tội quyết liệt khi dùng dao chém nhiều nhất vào người anh V nên cần phải xử phạt bị cáo Th mức án cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo H và bị cáo K cùng nhau đứng chờ bị cáo Th ở ngoài, không

tham gia chém anh V nhưng H giữ vai trò là người giúp sức về mặt tinh thần. Riêng bị cáo K giữ vai trò là người giúp sức chở Th đến địa điểm phạm tội, khi phạm tội là người mới thành niên, nhận thức còn hạn chế, bị cáo K giữ vai trò là người giúp sức chở Th đến địa điểm phạm tội nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Phạm Ngọc Th, Nguyễn Thành H và Võ Th Tuấn K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại và tự nguyện đầu thú là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho các bị cáo.

Mặt khác, xét các bị cáo H và bị cáo K là người giúp sức trong vụ án đồng phạm với vai trò không đáng kể; có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; có nơi cư trú rõ ràng, thật sự ăn năn hối cải, có khả năng tự cải tạo mình; bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo và bị hại có một phần lỗi nên áp dụng Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt các bị cáo Nguyễn Thành H và Võ Thanh Tuấn K dưới mức thấp nhất của khung hình và không nhất thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà cho các bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách để thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[5] Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 cán dao bằng gỗ, sơn màu đen đường kính khoảng 3,5cm, dài 20cm; 01 vỏ bao kiếm bằng nhựa, màu đen, dài 50cm; sim số 0964.453.166 là tang vật vụ án

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s, màu hồng của Nguyễn Thành H dùng vào việc phạm tội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và chuẩn bị xét xử các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Phan Văn V 150.000.000 đồng, anh V có đơn bãi nại và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Xét quan điểm của Người bào chữa cho bị cáo K phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điều 17; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; điểm a khoản 1 và điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Th 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 10 năm 2022, được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 3 năm 2022 đến ngày 30 tháng 3 năm 2022.

2. Áp dụng: Điều 17; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 65; điểm a khoản 1 và điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thành H và Võ Th Tuấn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án

Giao các bị cáo Nguyễn Thành H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã L có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

- Xử phạt bị cáo Võ Thanh Tuấn K 02 (hai) năm tù. nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án

Giao bị cáo Võ Thanh Tuấn K cho Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện N, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã Ph có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy 01 cán dao bằng gỗ, sơn màu đen đường kính khoảng 3,5cm, dài 20cm; 01 vỏ bao kiếm bằng nhựa, màu đen, dài 50cm; sim số 0964.453.166.

Tịch thu sung công quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s, màu hồng của Nguyễn Thành H.

Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 4 năm 2023.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Phạm Ngọc Th, Nguyễn Thành H và Võ Thanh Tuấn K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND tỉnh, VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Công an huyện N;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ V án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Tiến Trung